

Số: 177/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 19 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 243/2020/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020 giữa:

\*Nguyên đơn: Chị **Dương Thị Mộng T**, sinh năm 1982

\*Bị đơn: Anh **Trần Lâm Chí Q**, sinh năm 1979

Cùng ngụ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Mộng T và anh Trần Lâm Chí Q.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Mộng T và anh Trần Lâm Chí Q thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị T, anh Q không yêu cầu giải quyết về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

b) Về con chung: Chị Dương Thị Mộng T được nuôi 02 con chung là Trần Dương Như Y, sinh ngày 20/10/2005 và Trần Dương Diễm H, sinh ngày 03/3/2009 (phù hợp nguyện vọng cháu Y và cháu H).

Anh Trần Lâm Chí Q cấp dưỡng nuôi con cho chị Dương Thị Mộng T cụ thể như sau:

-Cấp dưỡng nuôi cháu Trần Dương Như Ý mỗi tháng 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) cho đến khi cháu Ý tròn 18 (mười tám) tuổi.

-Cấp dưỡng nuôi cháu Trần Dương Diễm H mỗi tháng 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) cho đến khi cháu Hằng tròn 18 (mười tám) tuổi.

Thời gian cấp dưỡng nuôi các con tính từ tháng 7 năm 2020.

Anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Tuy nhiên vì quyền lợi của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau này.

c)Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xem xét.

d)Về án phí:

-Án phí hôn nhân: Chị Dương Thị Mộng T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

-Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Dương Thị Mộng T tự nguyện chịu thay luôn cho anh Trần Lâm Chí Q 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Tổng số tiền án phí chị T chịu là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0010019 ngày 25/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị T đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã An Khánh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Dương Bích Việt**